

UBND XÃ MƯỜNG TÙNG
TRƯỜNG PTDTBT TH HUỖI LÈNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 45 /BC- PTDTBT THHL

Mường Tùng, ngày 15 tháng 09 năm 2025.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2025

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường PTDTBT Tiểu học Huỗi Lềng

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

Địa chỉ: Bản Huỗi Tóong 1- xã Mường Tùng- tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0942886960

Website: <https://thhuoileng...../>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)

Loại hình: Trường tiểu học công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: Phòng văn hoá xã hội xã Mường Tùng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1.Sứ mạng: Xây dựng môi trường học tập có nền nếp, kỷ luật, trách nhiệm, văn minh và chất lượng tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển phẩm chất, năng lực, tài năng và tư duy sáng tạo. Phát huy truyền thống của xã Mường Tùng có bề dày lịch sử, có truyền thống hiếu học và có nhiều học sinh đỗ đạt; là nơi để các bậc cha mẹ học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình học tập rèn luyện để trở thành người công dân có ích, góp phần xây dựng tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tạo một môi trường giáo dục mang tính nhân văn, giúp các em học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình, với một khả năng ứng xử văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp lịch sự văn minh, tiếp thu nhanh chóng kiến thức mới mẻ, các mô hình áp dụng giảng dạy tại Việt Nam.

4.2.Tầm nhìn: Là một trong những trường Tiểu học chất lượng trên địa bàn quận Mường Tùng mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Trường PTDTBT Tiểu học Huỗi Lềng trở thành một trường học có chất lượng cao, công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Đại hội Đảng của xã Mường Tùng nhiệm kỳ 2025-2030; Đào tạo những học sinh có phẩm chất, năng lực, đạt về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự phát triển của xã Mường Tùng.

4.3. Hệ thống giá trị cơ bản

Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nề nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

4.4. Mục tiêu của cơ sở giáo dục:

Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường công tác quản lý chất lượng giáo dục đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Thực hiện giáo dục hòa nhập, giáo dục đặc biệt cho trẻ khuyết tật.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ứng dụng công tác chuyển đổi số trong dạy - học và công tác quản lý. Áp dụng các tiêu chí vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy. Xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, tổ chức tốt các hoạt động vui chơi tập thể và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục truyền thống, thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, không bạo lực; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn học đường cho học sinh. Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho việc xây dựng và nâng cấp cơ sở giáo dục. Xây dựng cho được thương hiệu giáo dục, là nơi tin cậy cho người học.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

- Lịch sử hình thành

Trường Tiểu học Huổi Lèng huyện Mường Chà được chia tách từ trường THCS Huổi Lèng được thành lập theo QĐ số 342/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2005. Và được đổi tên thành Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng theo QĐ số 2401/QĐ-UBND huyện Mường Chà.

- Quá trình phát triển

Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng được xây dựng và sửa chữa qua nhiều năm trường có 1 điểm trường chính và 4 điểm trường. Tổng diện tích là $10.179.9\text{m}^2/444$ học sinh, trung bình đạt $22,9\text{ m}^2/\text{học sinh}$ đạt tiêu chuẩn theo quy định tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8793:2011. Trong đó khuôn viên điểm trường chính được cấp giấy chứng nhận số TO 1159/QSDĐ Ngày 07/10/2009 có diện tích $3.369.6\text{m}^2$; điểm Trung Đình giấy chứng nhận số TO 1163/QSDĐ Ngày 07/10/2009 có diện tích 580.4m^2 ; điểm Ma Lù Thàng giấy chứng nhận số TO 1161/QSDĐ Ngày 07/10/2009 có diện tích $1.867.6\text{m}^2$; điểm Huổi Lèng giấy chứng nhận số TO 1160/QSDĐ Ngày 07/10/2009 có diện tích 1352.0m^2 ; điểm Nậm Chua giấy chứng nhận số TO 1165/QSDĐ Ngày 07/10/2009 có diện tích 1390.4m^2 ; điểm Ca Dính Nhè giấy chứng nhận số TO 1168/QSDĐ Ngày 07/10/2009 có diện tích 1619.9m^2 ; Diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình được thể hiện ở hồ sơ thiết kế. Nhà trường có đánh giá về quy mô, diện tích xây dựng trường, điểm trường được thể hiện trong báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm Các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập.

Tình hình học sinh qua các năm:

Năm học	Số lớp					TS số lớp	TS học sinh
	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5		
2021- 2022	6	5	3	3	3	20	427
2022- 2023	6	5	3	3	3	20	423
2023- 2024	6	5	3	3	3	20	444
2024- 2025	6	5	3	3	3	20	445
2025- 2026	6	5	3	3	3	20	444

Tình hình cán bộ giáo viên qua các năm

Năm học	Số cán bộ QL	Số giáo viên	Số nhân viên	Trình độ Đại học	Trình độ Cao đẳng	Trình độ trung cấp	Chưa qua đào tạo
2021- 2022	3	32	4	34	2	2	1
2022- 2023	3	30	4	32	2	2	1
2023- 2024	3	30	4	32	2	2	1
2024- 2025	3	30	4	32	2	2	1
2025- 2026	3	30	4	31	2	2	2

Sự phát triển của nhà trường không thể không nói đến vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Từ khi thành lập trường được sự quan tâm của Đảng ủy xã Mường Tùng đã thành lập chi bộ trường PTDTBT tiểu học Huổi Lèng. Ban đầu chi bộ có 6 đồng chí là các giáo viên. Đến nay sau hơn 20 năm chi bộ đã có 255 đảng viên. Song do các đ/c đảng viên chuyển nên đến thời điểm hiện tại chi bộ có 22 đảng viên (chính thức 22 đ/c; dự bị 0 đ/c). Chi bộ tham gia tích cực các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước, tuyên truyền và chỉ đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của mình.

Năm 2025 chi bộ trường PTDTBT tiểu học Huổi Lèng là một trong 3 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công đoàn nhà trường tuy còn non trẻ nhưng cũng đã phát huy được vai trò của mình trong việc chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công đoàn là nơi gửi gắm tâm tư, nguyện vọng của anh chị em, đồng thời tổ chức cho cán bộ, giáo viên hưởng ứng các cuộc thi đua, các cuộc vận động của ngành. Tuy không thường xuyên nhưng công đoàn nhà trường đã tổ chức các giải thể thao nhằm tạo sân chơi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong những dịp thích hợp.

Quá trình hình thành và phát triển của trường PTDTBT tiểu học Huổi Lèng được sự quan tâm của Phòng văn hoá xã hội Mường Tùng. Các lãnh đạo luôn động viên, chỉ đạo Ban giám hiệu nhà trường trong những lúc khó khăn. Đảng ủy, UBND xã Mường Tùng luôn quan tâm chỉ đạo chi bộ nhà trường trong công tác Đảng, chỉ đạo các tổ chức chính trị-xã hội trong xã phối hợp với nhà trường trong các hoạt động trên địa bàn xã. Về mặt an ninh-trật tự trường thuộc địa bàn đảm bảo của công an xã, nên trong suốt quá trình phát triển của mình đã cùng với trường phối hợp rất tốt trong việc đảm bảo môi trường an ninh-trật tự.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại

diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện pháp luật: **Hoàng Thanh Nghị**

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Bản Huồi Tóong- Xã Mường Tùng- tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 00942886960

Gmail: nghiht.ptdtbtthhuoileng.muongcha@dienbien.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục.

Trường Tiểu học Huồi Lèng huyện Mường Chà được chia tách từ trường THCS Huồi Lèng được thành lập theo QĐ số 342/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2005. Và được đổi tên thành Trường PTDTBT Tiểu học Huồi Lèng theo QĐ số 2401/QĐ-UBND huyện Mường Chà. Trường đặt tại Bản Huồi Tóong- xã Mường Tùng- tỉnh Điện Biên.

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

Trường có đủ cán bộ quản lý theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học và thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập có 01 Hiệu trưởng Hoàng Thanh Nghị được bổ nhiệm theo Quyết định số 3981/QĐ-UBND Mường Chà 31/12/2020.

- Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thị Thuận được bổ nhiệm theo Quyết định số 561/QĐ-UBND xã Mường Tùng 29/10/2025.

- Phó Hiệu trưởng Trịnh Thị Thoa được bổ nhiệm theo Quyết định số 563/QĐ-UBND Mường Chà 29/10/2025.

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

Cơ chế hoạt động của trường

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của

nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng, xã Mường Tùng trường đặt tại Bản Huổi Tóong 1- Xã Mường Tùng- tỉnh Điện Biên. Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, khung cảnh đẹp, có điều kiện để xây dựng trường trở thành một trường tiểu học trọng điểm của địa bàn huyện.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

- Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho GV, nhân viên, HS tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý, bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ 01 Hội đồng trường với 7 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 22 đảng viên.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 5 đoàn viên

+ Ban đại diện CMHS có 3 đồng chí.

+ Các tổ chuyên môn: 3 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	SĐT	Thư điện tử
1	Hoàng Thanh Nghị	Hiệu trưởng	0942886960	nghiht.ptdtbt thhuoileng.muongcha@dienbie n.edu.vn
2	Nguyễn Thị Thuận	PHT	0972652478	thuannt.thsalong.muongcha@d

1	Thư viện	0	0	0					
2	Kế toán	1	1	1					1
3	Văn thư	0	0	0			0	0	
4	Thủ quỹ	0	0	0			0	0	
5	Y tế	1	1	1			0	0	1
IV. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ									
1	NV bảo vệ	2	2		2		0	0	0
2	NV phục vụ	3	3			3	0	0	0

Có 28/30 đạt 93,3% giáo viên đạt chuẩn

Các giáo viên, nhân viên 100% hoàn thành bồi dưỡng hằng năm.

III. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TÀI LIỆU HỌC TẬP DÙNG CHUNG

a) Về cơ sở vật chất:

Stt	Các chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Diện tích đất điểm trường chính/ người học (m ²)	3369,6m ² /360 người	3369,6m ² /360 người
2	Diện tích đất điểm trường Trung Đình/ người học (m ²)	580,4m ² /26 người	580,4m ² /26 người
3	Diện tích đất điểm trường Ma Lù Thành/ người học (m ²)	1867,6 m ² /30 người	1867,6 m ² /30 người
4	Diện tích đất điểm trường Huổi Lèng/ người học (m ²)	1352,0 m ² / 10 người	1352 m ² / 10 người
5	Diện tích đất điểm trường Nậm Chua/ người học (m ²)	1390,4m ² /19 người	1390,4m ² /19 người
6	Số bộ sách/ người học	444 bộ/444 người	444 bộ/444 người
7	Số thiết bị/ người học	444 bộ/444 người	444 bộ/444 người

Loại phòng (nhà)	Tổng số	Phân loại			Ghi chú
		Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	
Phòng học	20	18	2	0	
Phòng học bộ môn	2	1	1	0	
Phòng chức năng	0	0			
Phòng hội đồng	1	1			
Phòng thiết bị	1			1	
Phòng thư viện	1			1	
Phòng y tế	1		1		
Phòng hành chính	0				
Phòng bảo vệ	1			1	
Phòng công vụ	2		2		

b) Về thiết bị dạy học

Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
Máy tính phục vụ học tập	17	
Máy tính dùng cho quản lý	3	
Máy tính phục vụ văn phòng	0	
Máy chiếu	6	
Máy phô tô	1	
Bảng chống lóa	20	
Bộ bàn ghế dành cho giáo viên	20	
Bộ bàn ghế dành cho học sinh	210	
Sách giáo khoa	445	
Thiết bị dạy học GV	20	
Thiết bị dạy học HS	445	

c) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Lớp 1: Theo Báo cáo số 748/BC-SGDĐT ngày 04/05/2020 báo cáo về việc kết quả lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020- 2021.

- Lớp 2: Theo Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 3: Theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 4: Theo Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 5: Theo Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 5 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá: Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục

- Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo các văn bản hướng dẫn, ngày 3/02/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Quyết định công nhận đạt kiểm định mức độ 1.

- Hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để khắc phục những hạn chế nhằm đưa phong trào dạy và học của nhà trường ngày được nâng lên.

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1:

- + Tổng số các tiêu chí đạt: **24/24 = 100%**
- + Tổng các tiêu chí không đạt: **0/24 = 0%**
- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 2:
- + Tổng số các tiêu chí đạt: **22/22 = 100%**
- + Tổng các tiêu chí không đạt: **0/22 = 0%**
- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 3:
- + Tổng số các tiêu chí đạt: **7/16 = 43,8%**;
- + Tổng các tiêu chí không đạt: **9/16 = 56,2%**
- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:
- + Tổng số các tiêu chí đạt: **2/7 = 28,6%**;
- + Tổng các tiêu chí không đạt: **5/7 = 71,4%**

1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	X	-
Tiêu chí 1.2		X	X	-
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	-
Tiêu chí 1.5		X	-	-
Tiêu chí 1.6		X	X	-
Tiêu chí 1.7		X	X	-
Tiêu chí 1.8		X	X	-
Tiêu chí 1.9		X	X	-
Tiêu chí 1.10		X	X	-
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	-
Tiêu chí 2.3		X	X	X
Tiêu chí 2.4		X	X	X
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	-	-
Tiêu chí 3.2		X	X	-
Tiêu chí 3.3		X	X	-
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	-
Tiêu chuẩn 5				

Tiêu chí 5.1		X	X	-
Tiêu chí 5.2		X	X	-
Tiêu chí 5.3		X	X	-
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

Kết quả: Đạt mức 2

2. Kết luận: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng đạt kiểm định CLGD Cấp độ 2, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của học kỳ I

- Kết quả tuyển sinh: Năm học 2025-2026 nhà trường tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 93 HS với tổng số học sinh là:

Khối lớp	Số HS	Số lớp	Trong đó		
			Nữ	Dân tộc	KT
1	92	6	41	91	1
2	91	55	42	91	3
3	85	3	52	81	2
4	91	3	38	90	2
5	85	3	44	84	3
Toàn trường	444	20	217	435	11

- Số học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh tại trường

Khối lớp	Đầu năm số HS	Chuyển đến số HS	Chuyển đi số HS
1	94	0	1
2	91	0	0
3	86	0	1
4	91	0	0
5	85	0	0
Toàn trường	447	0	2

2. Thống kê kết quả đánh giá theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh học kỳ II

- Khối lớp 1, 2, 3, 4, 5: Có 447 HS được đánh giá

- Kết quả về năng lực chung

TT	Năng lực	Tổng số HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tự chủ và tự học	447	325	72,7	312	28,3	0	0
2	Giao tiếp hợp tác	447	325	72,7	312	28,3	0	0
3	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	447	325	72,7	312	28,3	0	0

- Kết quả về năng lực đặc thù:

TT	Năng lực	Tổng số HS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Ngôn ngữ	447	236	52,8	211	41,2	0	0
2	Tính toán	447	236	52,8	211	41,2	0	0
3	Tin học	266	135	50,7	131	49,3	0	0
4	Công nghệ	266	137	51,5	129	48,5	0	0
5	Khoa học	447	237	53	210	47	0	0
6	Thẩm mỹ	447	237	53	210	47	0	0
7	Thể chất	447	239	53,5	208	46,5	0	0

- Kết quả về phẩm chất:

TT	Phẩm chất	Tổng số học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Yêu nước	447	256	57,3	191	42,7	0	0
2	Nhân ái	447	252	56,4	195	43,6	0	0
3	Chăm chỉ	447	251	56,2	196	43,8	0	0
3	Trung thực	447	256	57,3	191	42,7	0	0
4	Trách nhiệm	447	246	55	201	45	0	0

Chất lượng môn Toán và Tiếng Việt

TT	Môn học	Tổng số học sinh	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	447	235	52,6	212	47,4	0	0
2	Toán	447	236	52,8	211	47,2	0	0

+ Chất lượng mũi nhọn:

Phát huy được năng lực học sinh qua các hoạt động giáo dục toàn diện. Tổng số các giải giao lưu học sinh môn Toán, Tiếng Việt cấp huyện, Olympic Tiếng Anh trên Internet.

[illegible]

Sân chơi VioEdu	6	0	1	2	3	0	1	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0
--------------------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Phát triển toàn diện HS qua các môn năng khiếu, nghệ thuật như văn nghệ, TDTT, vẽ tranh...

Năm học	Tổng giải các cấp	Cấp huyện				Cấp tỉnh			
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
Kể truyện theo sách	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Hội khỏe phù đổng HS cấp huyện	5	0	0	0	0	0	0	0	
Vũ điệu sân trường	1	0	0	1	0	0	0	0	0

3. Số lượng học sinh được công nhận phần đầu hoàn thành chương trình, học sinh được chuyển lớp đến cuối năm học 2025- 2026

- Kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo có 359 học sinh được lên lớp. Số học sinh được công nhận Hoàn thành chương trình tiểu học 85/85 đạt 100%.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2025-2026. Số liệu trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1 trên địa bàn là: 94 em. Thời gian tuyển sinh từ 01/7/2025 đến 01/8/2026.

- Trường xây dựng Kế hoạch giáo dục của trường PTDTBT tiểu học Huổi Lèng

- Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh nhà trường ban hành quyết định về việc ban hành quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể , Ban đại diện cha mẹ học sinh.

** Chất lượng của giáo viên:*

- Ban giám hiệu nhà trường rất quan tâm, chú trọng trong việc nâng cao chất lượng mũi nhọn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên: Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp Trường và tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp huyện; luôn tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên các lớp học, các buổi tập huấn do Sở GD&ĐT Điện Biên, Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà tổ chức, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ chuyên môn cho giáo viên:

+ Triển khai có hiệu quả Giáo dục STEM tại đơn vị trường ở khối lớp 1, 2, 3, 4, 5.

+ Nhà trường thực hiện giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Lồng ghép GDQPAN, GDĐP, lồng ghép quyền con người, GDATGT, Lý tưởng cách mạng; GDCDS...vv.

+ Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và dạy học trong trường. Triển khai hiệu quả công tác quản lý điều hành, thông tin báo cáo qua hệ thống email nội bộ, khai thác hiệu quả, xây dựng được kho học liệu điện tử, 80% giáo viên đã sử dụng thành thạo phương tiện dạy học hiện đại, khai thác được các tư liệu trên mạng Internet để thiết kế bài giảng sinh động, phong phú. Vì vậy chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn có chuyển biến mạnh mẽ và rõ nét.

+ BGH thường xuyên thăm lớp dự giờ, kiểm tra việc thực hiện chương trình và thời khoá biểu của giáo viên. Tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất và đầu tư thiết bị đồ dùng dạy học thiết yếu để giáo viên dạy tốt, HS học tập tiến bộ.

- Quan tâm xây dựng đầu tư đủ CSVC và các điều kiện thiết yếu, trang thiết bị CNTT cho giáo viên giảng dạy.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, đảm bảo mối quan hệ tốt với địa phương.

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua:

+ Phong trào thi đua “Ba tốt”, thi giáo viên dạy giỏi, thực hiện các chuyên đề.

+ Phong trào viết bài "Người tốt - Việc tốt", thi đua "Giỏi việc trường - Đảm việc nhà", “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- Xây dựng "Trường học hạnh phúc”.

- Giáo viên có ý thức theo học các lớp đại học theo chuẩn mới. Nhà trường quan tâm bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đạt chuẩn về nghề nghiệp; trình độ chính trị, hiểu và thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ vận dụng tốt vào thực tế công việc, có kiến thức về nội dung và phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa đúng mực với đồng nghiệp và PHHS.

Số lượng	Bồi dưỡng Thường xuyên	Học nâng cao trình độ	
		Đại học	An ninh QP
33	33	0	0

- Nghiêm túc chấp hành, triển khai và quản lý các hoạt động giáo dục đúng văn bản hướng dẫn của ngành. Phân công chuyên môn đảm bảo khách quan, công bằng, phát huy được thế mạnh của các thành viên.

- Phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho các thành viên, chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, sử dụng đồ dùng dạy học thường xuyên, nhiều tiết dạy sử dụng bài giảng điện tử hiệu quả, nội dung dạy học không quá tải, học sinh hứng thú, tích cực và chủ động.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn bằng nhiều hình thức: Tự rèn luyện, học hỏi trường bạn hoặc tham gia tích cực và đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ:

- Phát huy có hiệu quả vai trò nhóm giáo viên cốt cán, tổ CNTT trong nhà trường, thực hiện tốt mô hình: “Giáo viên của giáo viên - Học sinh của giáo viên”. Tổ chức tốt hoạt động phổ biến sản phẩm CNTT trong tổ chuyên môn, Hội đồng sư phạm để nhân rộng gương điển hình và chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ cho GV.

* Kết quả các Hội thi, hội giảng các cấp:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 25/30 đồng chí

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Hàng năm, nhà trường căn cứ vào ngân sách được giao, các nguồn thu tại trường để lập dự toán thu chi. Dự toán được xây dựng đúng quy trình. Nhà trường thực hiện thu chi, quyết toán và báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước: có dự toán, quyết toán tài chính, báo cáo tài chính theo từng năm học và thực hiện đầy đủ các quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ chứng từ. Hệ thống sổ sách, chứng từ của trường đầy đủ và hợp lệ. Các khoản thu chi của nhà

trường đều thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Căn cứ vào tình hình thực tế, trường đã ban hành các quy chế thực hiện công tác công khai, quản lý tài sản. Ngay đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng căn cứ vào nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và định kỳ tự kiểm tra công tác tài chính, tài sản theo đúng quy định, quy chế chi tiêu nội bộ. Nhà trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về công tác công khai trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong quá trình thực hiện, khi có điểm chưa phù hợp hoặc có vấn đề phát sinh do hướng dẫn chỉ đạo thay đổi của cơ quan quản lý tài chính cấp trên, quy chế chi tiêu nội bộ được điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành.

Nhà trường thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản bảo đảm đúng luật, công khai, minh bạch. Đồng chí hiệu trưởng luôn nhận thức đúng đắn trách nhiệm của mình trong việc huy động và sử dụng nguồn tài chính bảo đảm tiết kiệm nhưng có hiệu quả cao nhất, huy động nguồn tài chính và biết tổ chức phân phối, sử dụng các nguồn tài chính hợp lý nhằm phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập ngày càng tốt.

Cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường được sử dụng triệt để. Một số tài sản của trường được đưa tới từng lớp, bàn giao cho GV và HS bảo quản, sử dụng có hiệu quả. Trường luôn quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích để phục vụ các hoạt động giáo dục, cuối mỗi năm có báo cáo cấp trên. Phòng tài vụ tham mưu cho đồng chí HT về công tác quản lý tài chính, tài sản trong trường, thường xuyên bảo dưỡng, nghiêm túc kiểm kê theo định kỳ.

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

Chi thường xuyên từ nhà Nước: 9.815.462.699 đồng.

Chi lương và các khoản phụ cấp: 8.244.091.367 đồng.

2. Kết quả thu chi hoạt động: 0

3. CHÍNH SÁCH THEO NĐ 116/ NĐ- CP VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

• **Năm học: 2024-2025**

4 tháng cuối năm 2024: Số tiền hỗ trợ 771.264.000 đ (206)

4.CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HSKT VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

- 4 Tháng cuối năm 2024: Số tiền hỗ trợ HSKT: 52.416.000 đ

5.CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HỌC SINH BÁN TRÚ, DỰ ÁN NUÔI EM VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

Số tiền hỗ trợ học sinh tổ chức ăn nuôi em 4(4 tháng cuối năm 2024): 64.575.500đ

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

1. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác phòng dịch tại trường.

- Trang bị đầy đủ CSVC cho công tác phòng chống dịch và thực hiện đúng hướng dẫn của Bộ y tế, phun khử khuẩn tất cả các lớp và các phòng chức năng, phun thuốc diệt muỗi phòng bệnh sốt xuất huyết.

- Thực hiện tốt công tác VSATTP.

2. Về các phong trào hoạt động khác:

- Chi đoàn, Đội và giáo viên các khối phối hợp tổ chức tốt các giờ sinh hoạt tập thể, phát thanh măng non; tuyên truyền sâu về phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ; tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS.
- Kết nạp được 91 đội viên mới trong năm học.
- HS vẽ tranh chủ đề: “Vẽ tranh của thiếu niên, nhi đồng về Chiến thắng Điện Biên Phủ và hình ảnh Điện Biên Phủ hôm nay”; HS tham gia cuộc thi “Đại sứ Văn hoá đọc”.
- Tham gia cuộc thi “Vũ điệu sân trường”, thi viết thư quốc UPU; Cuộc thi giới thiệu về thầy cô và mái trường mến yêu.
- Khuyến khích HS viết về Gương bạn tốt trong lớp, trường.
- Duy trì các hoạt động giáo dục ý thức, kỹ năng sống cho học sinh đặc biệt là kỹ năng phòng chống dịch bệnh.
- Thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, phong trào ủng hộ
 - + CB, GV, NV và HS ủng hộ “Tết Nhân ái”, quỹ nhân đạo năm 2024 được 1.295.000đ; Hội khuyến học 5.087.000;
 - + Nhà trường tổ chức Trung thu, tặng quà HS HCKK của trường các ngày Lễ, Tết .
 - + Phong trào kế hoạch nhỏ đạt 2.315 kg giấy.
 - + Tặng quà con TB - LS và HS có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp đầu năm học mới.
- Tổ chức hoạt động tham quan ngoại khoá đảm bảo an toàn, đạt hiệu quả tốt.
- Thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện nội quy của học sinh.

3. Công tác xã hội hóa:

- Phụ huynh luôn phối hợp ủng hộ các chủ trương của nhà trường trong công tác dạy học và chăm sóc học sinh; luôn quan tâm đến đội ngũ CB - GV - NV.
- Phụ huynh các lớp tích cực tham gia ủng hộ từ thiện. Cùng nhà trường trang trí hoa xuân tạo khung cảnh đẹp cho các con.

4. Công tác bán trú và chăm sóc sức khỏe học sinh:

- Thực hiện tốt nề nếp bán trú, đảm bảo chế độ ăn hợp lý, phong phú, VSAT thực phẩm; hàng tuần công khai thực đơn và định lượng bữa ăn của các con trên website.
- Đại diện PHHS các lớp cùng BGH, công đoàn, y tế, thanh tra tham gia giám sát thực phẩm hàng ngày.
- Quan tâm sức khỏe HS; đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi dịch bệnh trong HS.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

- 100% CB-GV trong nhà trường thường xuyên trau dồi phẩm chất, đạo đức và học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thông qua các hình thức: Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, tham gia đủ các buổi tập huấn về công tác chuyên môn, đánh giá HS.
- Tổ chức cho 100% giáo viên trong độ tuổi được tập huấn về tin học và ứng dụng phần mềm dạy học. Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ.
- Chi bộ trường có 22 đảng viên, các đảng viên đều gương mẫu, hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ

6. Đầu tư cơ sở vật chất:

- Mua bổ sung 2 ti vi cho lớp học, 4 cái bảng trượt.

7. Công tác quản lý:

- Nhà trường làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra HĐSP của giáo viên. Tăng cường trật tự kỉ cương, nề nếp trong trường.

- Thường xuyên kiểm tra, thăm lớp dự giờ, quản lý chặt chẽ chất lượng giáo dục và việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, nội quy và quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt việc quản lí tài chính phần mềm kế toán; thu chi thỏa thuận được PGD phê duyệt; bám sát quy chế chi tiêu nội bộ; đảm bảo thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Thực hiện sự chỉ đạo của UBND quận, nhà trường đã thỏa thuận bằng văn bản tới CMHS.

- Quản lí CB-GV-NV chặt chẽ, phân công đúng người rõ việc, công bằng.

- Triển khai tập huấn, hỗ trợ và động viên GV kịp thời cập nhật hệ thống phần mềm CSDL Ngành đảm bảo tiến độ.

- Thực hiện tốt đánh giá giáo viên chức hàng tháng trên hệ thống phần mềm.

- Đảm bảo công khai, công bằng, chính xác việc bình xét thi đua hàng năm trên cơ sở động viên nhằm phát huy năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể, cộng đồng trách nhiệm trong mọi công việc.

- Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

- Huy động sự vào cuộc của các tổ chức đoàn thể thông qua các hoạt động; có sơ tổng kết và tuyên dương, nhắc nhở kịp thời để rút kinh nghiệm.

- Đảm bảo chất lượng đại trà và mũi nhọn học sinh; nâng cao trình độ giáo viên, nhân viên.

Trên đây là báo cáo thường niên năm học 2024-2025 của trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng theo (phụ lục 01) Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT./.

Nơi nhận:

- Thông báo
- Website của trường
- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thanh Nghị